

Số: 342 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 14 tháng 9 năm 2020



BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính quý III và chương trình công tác trọng tâm quý IV năm 2020

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

Thực hiện kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) quý III và chương trình công tác trọng tâm quý IV năm 2020 của tỉnh Kiên Giang như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC QUÝ III NĂM 2020

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 03/6/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn đã bám sát Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 09/12/2019 về công tác CCHC tỉnh Kiên Giang năm 2020 và Quy định tiêu chí theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC đối với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã để tập trung chỉ đạo, thực hiện đạt kết quả.

UBND tỉnh tổ chức hội nghị trực tuyến tới các sở, ban ngành cấp tỉnh, UBND, các ban, ngành cấp huyện và UBND cấp xã để triển khai kết quả đánh giá và nhiệm vụ, giải pháp nâng lên điểm số, thứ hạng các chỉ số: năng lực cạnh tranh (PCI), cải cách hành chính (PAR INDEX) và quản trị và hành chính công (PAPI) cấp tỉnh.

Công tác tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ CCHC được đẩy mạnh trọng tâm là tuyên truyền về nội dung kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh; tuyên truyền kết quả thực hiện các chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI... trên các phương tiện thông tin đại



chúng của tỉnh như: duy trì chuyên mục cải cách hành chính trên Báo Kiên Giang mỗi tháng 2 kỳ; Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang chuyên mục CCHC mỗi tháng 01 kỳ/15 phút, chương trình “Gặp gỡ đối thoại” mỗi năm 02 kỳ; chuyên mục “Cái lý, cái tình” bằng hình thức sân khấu hóa 21 kỳ/năm. Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện đã đăng tải nhiều thông tin phản ánh các chủ trương, biện pháp và hoạt động thực hiện công tác CCHC của địa phương, cơ sở.

2. Thể chế hóa cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh hết hiệu lực, theo đó hết hiệu lực toàn bộ 31 văn bản (18 nghị quyết, 13 quyết định), hết hiệu lực toàn bộ trước ngày 01/01/2018 gồm 03 văn bản (02 nghị quyết, 01 quyết định), hết hiệu lực một phần của 20 văn bản (15 nghị quyết, 05 quyết định).

Việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 nên không xây dựng chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật hàng năm. Kết quả trong quý III UBND tỉnh đã ban hành 12 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có 11 nghị quyết và 01 quyết định (lũy kế từ đầu năm tới nay ban hành 37 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có 24 nghị quyết và 13 quyết định) đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng nâng lên.

3. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) được quan tâm, chỉ đạo thực hiện, trong quý III, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 05 quyết định công bố TTHC, với tổng số 363 TTHC (trong đó: công bố TTHC mới 179 thủ tục; bãi bỏ 171 thủ tục; sửa đổi, bổ sung 13 thủ tục). Tiếp nhận và xử lý 09 ý kiến phản ánh, kiến nghị về quy trình TTHC, đã phân loại và chuyển cơ quan chức năng xử lý, đến nay hầu hết đã xử lý xong (tính đến thời điểm báo cáo).

Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh trong quý III đã tiếp nhận: 11.093 hồ sơ, trong đó nhận trực tiếp 8.469 hồ sơ, nhận trực tuyến 2.031 hồ sơ và nhận qua dịch vụ bưu chính công ích 593 hồ sơ. Đã giải quyết và trả kết quả 9.782 hồ sơ (đúng và trước hẹn 9.772 hồ sơ, trễ hẹn 10 hồ sơ), trong đó trả trực tiếp 6.255 hồ sơ, trả trực tuyến 1.380 hồ sơ và trả qua dịch vụ bưu chính công ích 2.147 hồ sơ.

Tiếp tục duy trì thực hiện cơ chế một cửa tại 15/15 huyện, thành phố và 145/145 xã, phường, thị trấn. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực đăng ký kinh doanh và lĩnh vực đầu tư dự án tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh; thực hiện cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực đăng ký kinh doanh và lĩnh vực

đầu tư dự án tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; thực hiện liên thông thủ tục hành chính khai sinh, nhập hộ khẩu và bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi tại 145/145 đơn vị hành chính cấp xã và đang tổ chức triển khai liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ mai táng phí/hưởng mai táng phí đến các địa phương trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, duy trì 46 điểm giao dịch bưu chính tại 15 huyện, thành phố để thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC đối với 1.008 TTHC đã được UBND tỉnh công bố thực hiện.

4. Về tổ chức bộ máy

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 38-CTr/TU của Tỉnh ủy, trong quý III tỉnh đã thực hiện: Thành lập Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh; chuyển Trường Cao đẳng Y tế trực thuộc UBND tỉnh về trực thuộc Sở Y tế Kiên Giang; thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức tại Trường Cao đẳng Kiên Giang; kiện toàn Ban Chỉ đạo Cấp nước an toàn và Chống thất thoát, thất thu nước sạch tỉnh Kiên Giang; chấp thuận đổi tên các Trường Trung học phổ thông có hai cấp học và Trường Phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh; phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức tại Trường Cao đẳng Y tế tỉnh.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII, một số vấn đề tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU của Tỉnh ủy; trong quý III đã thực hiện: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Giáo dục và Đào tạo; phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của 02 cơ quan hành chính (Văn phòng UBND tỉnh và Sở Nội vụ).

5. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức hành chính từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2020; xin ý kiến Bộ Nội vụ về số lượng cấp phó của các phòng, ban chuyên môn thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện; trình Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao số lượng người làm việc, biên chế hội có

tính chất đặc thù và hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020; phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức, thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức, Ban Giám sát, Hội đồng sơ tuyển thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp; phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức Trường Cao đẳng Y tế Kiên Giang; phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh. Phê duyệt danh sách 58 trường hợp tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP đợt 02 năm 2020. Tổ chức thi tuyển công chức năm 2020. Thực hiện chế độ, chính sách đối với 170 trường hợp¹; cử 01 công chức đi học nghiên cứu sinh. Phối hợp với các đơn vị có liên quan chiêu sinh và khai giảng 12 lớp²; đến nay mở 31/49 lớp (giảm 02 lớp CCHC so với kế hoạch), đạt 63,26% kế hoạch.

6. Về cải cách tài chính công

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, đến nay hiện có 489/489 cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã thực hiện. Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác đến nay toàn tỉnh có 851/851 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, trong đó cấp tỉnh 138/138, cấp huyện 713/713 đơn vị.

Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, một số cơ quan, đơn vị đã rà soát bổ sung, sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp và chi theo quy chế đã ban hành.

7. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

1 Gồm: Bổ nhiệm 04 trường hợp, bổ nhiệm lại 04 trường hợp; nâng bậc lương, vượt khung 10 trường hợp; chuyển công chức xã thành công chức cấp huyện, tinh 02 trường hợp; nâng ngạch không qua thi đối với 05 cán bộ, công chức đã có thông báo nghỉ hưu; nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ đối với 03 cán bộ; cử 01 viên chức dự thi thăng hạng chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020; cử 11 viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng III lên hạng II; triệu tập 60 viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng III lên hạng II năm 2020; điều động, tiếp nhận, chuyển công tác trong và ngoài tỉnh 44 trường hợp; nâng lương và thỏa thuận nâng lương trước hạn 29 trường hợp; tiếp nhận công chức không qua thi tuyển 02 trường hợp; tiếp nhận viên chức trong trường hợp đặc biệt 01 trường hợp.

2 Gồm: khai giảng 02 lớp quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, 01 lớp quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính; 01 lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng, 02 lớp Tiếng Anh B1 và 01 lớp tin học chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin nâng cao, chiêu sinh 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ; 02 lớp tập huấn giao tiếp ứng xử, văn hóa công sở và quy định tiêu chí theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính thông báo tuyển sinh đi học tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Vương quốc Cam-pu-chia năm 2020.

a) Về ứng dụng công nghệ thông tin

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ quản lý điều hành công việc hành chính có liên quan đến tổ chức và công dân. Trung tâm dữ liệu tập trung của tỉnh được bảo dưỡng thường xuyên, duy trì hoạt động thông suốt, ổn định và đảm bảo an toàn thông tin phục vụ hoạt động hành chính. Hệ thống Thư điện tử công vụ tiếp tục được mở rộng với 7.019 tài khoản đã được cấp đến các cơ quan và cán bộ công chức viên chức (CBCCVC). Ứng dụng chứng thư số, chữ ký số được quan tâm (100% văn bản điện tử phát hành từ UBND tỉnh được ký số), từng bước nâng cao tỷ lệ phát hành văn bản điện tử có xác thực ký số, đảm bảo tính nhanh chóng, chính xác và an toàn thông tin. Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc được nâng cấp, hoàn thiện, kết nối thành công với trực liên thông văn bản quốc gia đảm bảo triển khai đồng bộ tại 100% sở, ngành và địa phương; Cổng Thông tin điện tử (TTĐT) tỉnh gồm: 01 cổng chính và 51 cổng thành phần, trong đó có 22 cổng TTĐT của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; 15 cổng TTĐT các huyện, thành phố và 14 cổng TTĐT các xã, phường, thị trấn hoạt động thông suốt, cung cấp tin tức kịp thời, nhanh chóng đến người dân. Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến tỉnh Kiên Giang tiếp tục được hoàn thiện theo các yêu cầu tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và đã ứng dụng hiệu quả tại 21/22 sở, ban, ngành, 15/15 huyện, thành phố và 145/145 xã, phường, thị trấn. Từ đầu năm đến nay đã có 82.602 hồ sơ được tiếp nhận và xử lý trên toàn hệ thống với 59.446 hồ sơ đã được hoàn thành và trả kết quả. Trong đó, tại sở, ban, ngành tỉnh là 9.225 hồ sơ; huyện, thành phố là 38.046 hồ sơ và cấp xã, phường, thị trấn là 35.331 hồ sơ.

Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh Kiên Giang sử dụng giao thức truyền tải siêu văn bản bảo mật (https) để bảo vệ các giao dịch trực tuyến có tính bảo mật cao. Cổng được kết nối với tất cả các phần mềm một cửa điện tử tại các sở, ban, ngành và địa phương, cung cấp 1.507 dịch vụ công mức độ 1 và 2; 369 dịch vụ công mức độ 3 và 257 dịch vụ công mức độ 4 (đáp ứng theo yêu cầu của Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/06/2017 và Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 18/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 triển khai tại các địa phương).

b) Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001

Tiếp tục duy trì và mở rộng việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan hành chính các cấp. Hiện nay toàn tỉnh có 191 cơ quan hành chính của tỉnh áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 (31 cơ quan hành chính cấp tỉnh, 15

Ủy ban nhân dân cấp huyện và 145 Ủy ban nhân dân cấp xã), trong đó có 151 cơ quan, đơn vị đã công bố HTQLCL phù hợp TCVN ISO 9001:2015.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác CCHC quý III năm 2020 tiếp tục được quan tâm chỉ đạo quyết liệt thực hiện bằng nhiều biện pháp như: tổ chức hội nghị trực tuyến triển khai kế hoạch cải thiện và nâng lên các chỉ số: PCI, PAR INDEX và PAPI cấp tỉnh; ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính; công tác kiểm tra, giám sát và công tác thông tin, tuyên truyền được các cấp các ngành tăng cường thực hiện. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, duy trì thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông ở các ngành, các cấp, gắn việc giải quyết thủ tục hành chính với ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 để nâng chất lượng giải quyết công việc hành chính có liên quan đến tổ chức và công dân; sau thời gian chuẩn bị, Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đã đi vào hoạt động bước đầu tạo sự phấn khởi của người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức thông qua việc tuyển dụng cạnh tranh, cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ CCHC năm 2020 của một số sở, ngành, địa phương chưa thật sự đồng bộ và quyết liệt; việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan hành chính theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 Khóa XII còn bất cập, tiến độ triển khai thực hiện chậm. Việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, niêm yết công khai thủ tục hành chính, nhất là việc cập nhật, bổ sung TTHC có nơi chưa đạt yêu cầu; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nói chung và TTHC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 còn hạn chế.

III. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2020

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Các sở, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã rà soát các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2020 của UBND tỉnh để đề ra giải pháp thực hiện toàn diện và quyết liệt nhằm đạt hiệu quả cao.

Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương và tỉnh. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các sở, ban, ngành, địa phương theo kế hoạch, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình thực hiện. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC; Quyết định số



03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức điều tra xã hội học đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (theo Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 06/6/2018 của UBND tỉnh).

2. Thể chế hóa cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn

- Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh quý IV năm 2020 đảm bảo đúng quy trình và nâng cao chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật các cấp trên các lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Tổ chức tốt việc theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn, đẩy mạnh việc thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở từng cấp, kịp thời phát hiện để xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, ban hành quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, đưa công tác kiểm soát thủ tục hành chính ngày càng đi vào nền nếp, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC mới theo quy định; thường xuyên cập nhật đúng, đủ, kịp thời TTHC đang có hiệu lực thi hành, đồng thời tổ chức niêm yết công khai đúng quy định tại trụ sở cơ quan hành chính các cấp và trên trang thông tin điện tử của sở, ngành, địa phương và của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính. Rà soát phát hiện các quy định, TTHC rườm rà, không cần thiết để kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 08/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định TTHC trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Các cơ quan hành chính phải quyết tâm đưa 100% số TTHC vào thực hiện theo cơ chế một cửa. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 30/CT-TTg

ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại các bộ, ngành, địa phương; thực hiện đồng bộ việc kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc hành chính có liên quan đến tổ chức và công dân.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Tiếp tục hoàn thiện mô hình một cửa điện tử tại UBND cấp huyện, cấp xã theo kế hoạch; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 29/12/2017 của Tỉnh ủy Kiên Giang thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 07/6/2018 thực hiện Chương trình hành động số 38-Tr/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Đề án số 966/ĐA-UBND ngày 25/4/2017, của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Đề án số 795/ĐA-UBND ngày 05/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tinh giản biên chế hành chính, sự nghiệp và hợp đồng lao động giai đoạn 2015-2021 của tỉnh.

5. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Triển khai thực hiện kịp thời quy định pháp luật của Nhà nước về quản lý CBCCVC trên địa bàn tỉnh; tiếp tục xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quản lý của tỉnh về chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của CBCCVC.

- Đẩy mạnh thực hiện có chất lượng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2020. Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả thời giờ làm việc của CBCCVC trong tỉnh.

6. Về cải cách tài chính công

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan hành chính các cấp và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật. Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương. Tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các

chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội theo quy định của Chính phủ và Bộ, ngành Trung ương, gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.


- Đẩy mạnh xã hội hóa đối với các lĩnh vực mà các thành phần kinh tế có thể tham gia; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa trên những lĩnh vực nhà nước không nhất thiết sử dụng vốn ngân sách tỉnh (y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao, cơ sở hạ tầng đô thị...).

7. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ CCHC và Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 22/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025. Tập trung đầu tư, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ CCHC tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Thực hiện đầu tư, duy trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin bảo đảm ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước, tăng cường sử dụng văn bản điện tử và chữ ký số trong chỉ đạo, điều hành. Đẩy mạnh triển khai một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, tích hợp vào cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh phục vụ tra cứu kết quả giải quyết TTHC. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng chính quyền điện tử theo chỉ đạo của Chính phủ; triển khai theo tiến độ xây dựng thành phố thông minh Phú Quốc và thành phố Rạch Giá.

Tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến và nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính quý III và chương trình công tác trọng tâm Quý IV năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (02b);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, ntttrng "HT".

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính